

Số: .../2019/BB-ĐHCĐTN

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2019



BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI LẠNG SƠN NĂM 2019

Hôm nay, ngày tháng 6 năm 2019 tại trụ sở chính Công ty cổ phần Thương mại Lạng Sơn (số 209, đường Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn) tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Công ty cổ phần Thương mại Lạng Sơn có mã số doanh nghiệp số: 4900142205 do Sở kế hoạch và đầu tư Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 01/01/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 10/8/2016.

Thời gian, địa điểm: Đại hội được tiến hành ngày, vào hồi giờ phút ngày/6/2019, tại hội trường tầng 3 văn phòng Công ty cổ phần Thương mại Lạng Sơn.

I. Diễn biến Đại hội:

1. Khai mạc; tình hình cổ đông dự đại hội:

1.1. Khai mạc:

Ông (bà): thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tuyên bố lý do khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu.

1.2. Tình hình cổ đông dự đại hội, kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông (bà): đọc Báo cáo kiểm tra danh sách cổ đông tham dự Đại hội:

- Thời điểm: Đến giờ phút có cổ đông đăng ký. Cổ phần sở hữu cổ phần, tương ứng với % vốn Điều lệ.

- Cổ đông có mặt dự đại hội là cổ đông. Cổ phần sở hữu cổ phần, tương ứng với % vốn Điều lệ.

- Cổ đông vắng mặt uỷ quyền là cổ đông, số cổ phần uỷ quyền cổ phần, tương ứng với % vốn Điều lệ.

- Cổ đông không uỷ quyền vắng mặt cổ đông, sở hữu cổ phần, tương ứng với % vốn Điều lệ.

- Đến giờ phút cổ đông tiếp tục đăng ký dự Đại hội cổ đông. Cổ phần sở hữu cổ phần, tương ứng với % vốn Điều lệ.

- Tổng số cổ đông và người được uỷ quyền dự Đại hội là người. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm % vốn Điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thương mại Lạng Sơn tiến hành tổ chức Đại hội.

Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp là cổ đông với số cổ phần tương ứng được thể hiện tại Phụ lục kèm theo Biên bản này.

2. Chủ tọa Đại hội, đề cử Thư ký đại hội và Ban Kiểm phiếu:

Sau khi Ban tổ chức báo cáo tình hình cổ đông dự Đại hội và phân nghi thức khai mạc Đại hội. Ban tổ chức đã giới thiệu Chủ tọa Đại hội.

2.1. Chủ tọa Đại hội:

Ông (bà):

Chủ tọa Đại hội đã giới thiệu thành phần Thư ký và Ban Kiểm phiếu Đại hội để Đại hội biểu quyết bầu:

2.2. Tổ thư ký Đại hội:

1. Ông (bà): - Tổ trưởng

2. Ông (bà): - Tổ viên

2.3. Ban Kiểm phiếu:

1. Ông (bà): - Trưởng ban

2. Ông (bà): - Thành viên

3. Ông (bà): - Thành viên

4. Ông (bà): - Thành viên

5. Ông (bà): - Thành viên

Thành phần Ban Kiểm phiếu, Tổ Thư ký Đại hội đã được/..... cổ đông biểu quyết nhất trí, chiếm tỷ lệ % cổ đông tại Đại hội biểu quyết thông qua.

3. Nội dung chính cần thảo luận và biểu quyết tại đại hội:

Căn cứ Tờ trình số ngày/...../2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến những nội dung chính thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

3.1. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán.

3.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.

3.3. Phương án sản xuất kinh doanh năm 2019.

3.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019.

3.5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

3.6. Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

3.7. Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019.

Tại Đại hội: Các cổ đông tiến hành biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu kín. Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm % vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

2. Số phiếu **không hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

3. Số phiếu **tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

4. Số phiếu **không tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

5. Số phiếu **không có ý kiến**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên thông qua.

4. Ban tổ chức thông qua Qui chế làm việc tại Đại hội: Đại hội đã biểu quyết/..... người nhất trí thông qua.

5. Thông qua các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội:

- 5.1. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán do ông Nông Kim Tiến – Kế toán trưởng trình bày
- 5.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 do ông Lý Xuân Thanh – Chủ tịch HĐQT trình bày
- 5.3. Phương án sản xuất kinh doanh năm 2019 do ông Lý Xuân Thanh – Chủ tịch HĐQT trình bày
- 5.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019 do ông Lục Văn Đồng – Trưởng ban kiểm soát trình bày.
- 5.5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 do ông Đặng Trung Lập – Tổng giám đốc trình bày
- 5.6. Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 do ông Đặng Trung Lập – Tổng giám đốc trình bày
- 5.7. Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019 do ông Đặng Trung Lập – Tổng giám đốc trình bày

Sau khi nghe các Báo cáo, các văn kiện và các vấn đề liên quan. Các cổ đông dự Đại hội đã tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và Chủ tọa giải đáp.

6. Các ý kiến phát biểu tại Đại hội:.....

II. Các nội dung chính được biểu quyết thông qua tại Đại hội:

1. Biểu quyết Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán:

Căn cứ Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán do ông Nông Kim Tiến - Kế toán trưởng Công ty trình bày. Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm % vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ:** phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ:** phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành:** phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành:** phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến:** phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên thông qua.

2. Biểu quyết Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018:

Căn cứ Báo cáo số ngày/...../2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm % vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên thông qua.

3. Biểu quyết phương án sản xuất kinh doanh năm 2019:

Căn cứ Tờ trình số ngày/...../2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về phương án sản xuất kinh doanh năm 2019, với các chỉ tiêu cơ bản sau đây:

- Tổng doanh thu: tỷ đồng
- Lợi nhuận: tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: tỷ đồng
- Thu nhập bình quân NLD: triệu đồng/ người/ tháng.
- Cổ tức trả cho cổ đông: %

Giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm % vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

3. Số phiếu **tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên thông qua.

4. Biểu quyết Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019:

Căn cứ Báo cáo số ngày/...../2019 của Ban Kiểm soát Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm % vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên thông qua.

5. Biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Căn cứ Tờ trình số ngày/...../2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm % vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

2. Số phiếu **không hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên thông qua.

6. Biểu quyết phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019:

Căn cứ Tờ trình số ngày/...../2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm % vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên thông qua.

7. Biểu quyết phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019:

Căn cứ Tờ trình số ngày/...../2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm % vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: phiếu, tương đương cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên thông qua.

III. Các vấn đề/quyết định đã được Đại hội biểu quyết thông qua:

Căn cứ việc thảo luận từng Nội dung được nêu ra tại cuộc họp và Phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua các vấn đề sau đây:

1. Về vấn đề những nội dung chính thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua các nội dung chính thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như đã nêu tại Biên bản này (có Tờ trình ngày/...../2019 đính kèm).

2. Về vấn đề thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán trình Đại hội:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán.

3. Về vấn đề Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 trình Đại hội:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 (có Báo cáo số ngày/...../2019 đính kèm).

4. Về vấn đề phương án sản xuất kinh doanh năm 2019 trình Đại hội:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua phương án sản xuất kinh doanh năm 2019 (có Tờ trình số ngày/...../2019 đính kèm).

5. Về vấn đề Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019 trình Đại hội:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019 (có Báo cáo số ngày/...../2019 đính kèm).

6. Về vấn đề phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 trình Đại hội:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (có Tờ trình số ngày/...../2019 đính kèm).

7. Về vấn đề phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 trình Đại hội:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 (có Tờ trình số ngày/...../2019 đính kèm).

8. Về vấn đề phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019 trình Đại hội:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019 (có Tờ trình số ngày/...../2019 đính kèm).

Căn cứ Biên bản cuộc họp này, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn, đồng ý ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết và giao cho Tổng Giám đốc ban hành các Quyết định tương ứng với các nội dung trên.

Biên bản này được lập thành bản (mỗi bản có trang) có giá trị pháp lý như nhau, được đọc công khai cho toàn thể cổ đông tham dự Đại hội cùng nghe. Đại hội nhất trí biểu quyết đạt tỷ lệ %, thông qua toàn bộ nội dung của Biên bản Đại hội. Đại hội nhất trí ủy quyền lại cho Chủ tọa và Thư ký cuộc họp cùng ký tên.

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn, được lập và thông qua vào hồi: giờ ngày tháng năm 2019./

THƯ KÝ

**CHỦ TỌA CUỘC HỌP
CHỦ TỊCH HĐQT**